

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 24/TTr-SKHCCN ngày 09/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 47 (bốn mươi bảy) thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ. Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính này thực hiện theo các quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ tại danh mục từng thủ tục hành chính (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình chi tiết các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này, thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 94/QĐ-UBND ngày 09/01/2020; số 1165/QĐ-UBND ngày 03/6/2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh; (file điện tử)
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lai Văn Hoàn

**Phụ lục****MỤC 47 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THÁI BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày¹² tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ				
1.	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ Mã TTHC: 2.001179.000.00.00.H54	- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời. Thời gian thẩm tra và trả lời không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Không	Quyết định số 2405/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
2.	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên	25 ngày làm việc gồm: - Gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có): 03 ngày làm	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển	Không	Quyết định số 1573/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng

	cứu Mã TTHC: 1.002935.000.00.00.H54	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; -Thực hiện việc đánh giá hồ sơ thông qua hội đồng đánh giá: 15 ngày làm việc; - Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá hồ sơ của hội đồng.	lâm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
3.	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu Mã TTHC: 2.001164.000.00.00.H54	25 ngày làm việc (Gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có): 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; Thực hiện việc đánh giá hồ sơ thông qua hội đồng đánh giá: 15 ngày làm việc; Phê duyệt kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để xem xét hỗ trợ kinh phí, mua: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá hồ sơ của hội đồng)			
4.	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến Mã TTHC: 2.001148.000.00.00.H54	25 ngày làm việc gồm: - Gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có): 03 ngày làm			

		việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc đánh giá hồ sơ thông qua hội đồng đánh giá: 15 ngày làm việc; - Phê duyệt sáng chế, sáng kiến để xem xét mua: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá hồ sơ của hội đồng.			
5.	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ Mã TTHC: 2.001143.000.00.00.H54	- Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.			
6.	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	- Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm			

	Mã TTHC: 2.001137.000.00.00.H54	vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.			
7.	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ Mã TTHC: 1.002690.000.00.00.H54	- Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		
8.	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ Mã TTHC: 2.001643.000.00.00.H54	- Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ			

		ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.			
9.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) Mã TTHC: 2.002248.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Phí: Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	
10.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) Mã TTHC: 2.002249.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Phí: Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.	
11.	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt, bộ,	Trung tâm Phục	Không	Quyết định số

	nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước Mã TTHC: 2.001248.000.00.00.H54	ngành, địa phương công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng trên cổng thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương để tuyển chọn hoặc giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng, bộ, ngành, địa phương được giao quản lý thông báo công khai kết quả xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với những đề xuất đặt hàng không được phê duyệt trên cổng thông tin điện tử của mình để các tổ chức và cá nhân biết	vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		811/QĐ-BKHCN ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
12.	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước Mã TTHC: 1.001565.000.00.00.H54	- Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời hạn 07 ngày làm việc, bộ, ngành, địa phương tiến hành mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thuyết minh đã hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định hoặc ngày nhận được ý kiến của	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh	Không	Quyết định số 1826/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công

		chuyên gia tư vấn độc lập, trên cơ sở kết luận của Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp, Tổ thẩm định, ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có) và báo cáo kết quả của đơn vị chức năng, Thủ trưởng bộ, ngành, địa phương phê duyệt tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi ký quyết định phê duyệt, bộ, ngành, địa phương thông báo công khai kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp và đăng tải tối thiểu 60 ngày trên cổng thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương.	Thái Bình)		nghệ.
13.	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Mã TTHC: 2.000058.000.00.00.H54	17 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh	Không	Quyết định số 2479/QĐ-BKHCN ngày 27/8/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa

			Thái Bình)		học và Công nghệ.
14.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001786.000.00.00.H54	7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Phí: 3.000.000 đồng	Quyết định số 819/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
15.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001770.000.00.00.H54	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Phí: 1.000.000 đồng	
16.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001747.000.00.00.H54	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		* Phí: - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng. - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng. - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng. - Đối với Thủ tục cấp Giấy	

				chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng. - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng. - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN: 2.000.000 Đồng.	
17.	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001716.000.00.00.H54	7 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Phí: 3.000.000 đồng.	Quyết định số 819/QĐ-BKH&CN ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
18.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001693.000.00.00.H54	5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Phí: 1.000.000 đồng.	
19.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn	5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		* Phí: - Đối với trường hợp trường hợp đăng ký thay đổi tên văn	

	phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: 1.001677.000.00.00.H54			phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng. - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.500.000 đồng. - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng. - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng. - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh: 2.000.000 đồng.	
20.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ Mã TTHC: 2.002278.000.00.00.H54	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp kết quả khoa học và công nghệ có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau có nội dung phức tạp cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường	Không	Quyết định số 395/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt

		ngành khoa học và công nghệ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Kiệt, thành phố Thái Bình,		động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
21.	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ Mã TTHC: 2.001525.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
22.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Mã TTHC: 1.004473.000.00.00.H54	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình,	Không	Quyết định số 3592/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ.
23.	Đăng ký kết quả thực	07 ngày làm việc kể từ khi			

	hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước Mã TTHC: 1.004460.000.00.00.H54	nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
24.	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Mã TTHC: 1.004467.000.00.00.H54	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
25.	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách Nhà nước. Mã TTHC: 1.006427.000.00.00.H54	- Trường hợp đặc cách: 05 ngày. - Trường hợp không đặc cách: 22 ngày. - Trường hợp đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện đánh giá: 45 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường	Kinh phí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ do tổ chức, cá nhân đề nghị bảo đảm và chi trả. Mức chi áp dụng theo quy định hiện hành đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 1490/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng
26.	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích	- 22 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trường hợp đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện đánh giá: 45 ngày.		Theo quy định hiện hành, do tổ chức cá nhân đề nghị tự chi trả	

	quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người. Mã TTHC: 2.000079.000.00.00.H54		Kiệt, thành phố Thái Bình,		quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
27.	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người. Mã TTHC: 2.002144.000.00.00.H54	- 22 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trường hợp đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện đánh giá: 45 ngày.		Theo quy định hiện hành, do tổ chức cá nhân đề nghị tự chi trả	
II	LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN				
28.	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Mã TTHC: 2.002380.000.00.00.H54	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường	- Phí thẩm định an toàn bức xạ: + Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị	Quyết định số 546/QĐ-BKHCN Ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh

			Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	+ Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính: 8.000.000 đồng/1 thiết bị + Hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/1 thiết bị - Lệ phí cấp giấy phép: Không	vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
29.	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Mã TTHC: 2.002381.000.00.00.H54	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	- Phí thẩm định an toàn bức xạ: 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới. - Lệ phí cấp giấy phép: Không	
30.	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ -sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Mã TTHC: 2.002382.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
31.	Thủ tục bổ sung giấy	05 ngày làm việc kể từ khi			

	phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Mã TTHC: 2.002383.000.00.00.H54	nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
32.	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ -sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Mã TTHC: 2.002384.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
33.	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế). Mã TTHC: 2.002379.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.	
34.	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế Mã TTHC: 2.002385.000.00.00.H54	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
III	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ				
35.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám	13 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng	Phí: 250.000 đồng.	Quyết định số 3675/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 12 năm

	định sở hữu công nghiệp Mã TTHC: 1.003542.000.00.00.H54		1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực		2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Về việc công bố
36.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp Mã TTHC: 2.001483.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Không	thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
IV LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG					
37.	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận Mã TTHC: 2.001208.000.00.00.H54	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. - Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Không	Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
38.	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định			

	được chỉ định Mã TTHC: 2.001100.000.00.00.H54	thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định			
39.	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu Mã TTHC: 1.001392.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
40.	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp Mã TTHC: 2.001501.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường	Không	Quyết định số 1662/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục

			Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
41.	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia Mã TTHC: 2.001269.000.00.00.H54	Hàng năm	Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương	Không quy định	Quyết định số 1310/QĐ-BKHCN Ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
42.	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin	Lệ phí: 150.000 đồng	Quyết định số 688/QĐ-BKHCN ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công

	Mã TTHC: 2.001209.000.00.00.H54		tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
43.	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh Mã TTHC: 2.001207.000.00.00.H54	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Lệ phí: 150.000 đồng	
44.	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Mã TTHC: 2.001277.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đăng ký	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Lệ phí: 150.000 đồng	
45.	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng Mã TTHC: 2.000212.000.00.00.H54	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường	Không	Quyết định số 2176/QĐ-BKHCN ngày 7/8/2020 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn
46.	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng Mã TTHC:	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Quảng trường 14/10, đường		

	1.000449.000.00.00.H54		Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)		đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
47.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân Mã TTHC: 2.002253.000.00.00.H54	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Không	Quyết định số 4098/QĐ-BKHCHN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.